

V/v: Công bố thông tin BCTC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 01 năm 2022

Quý 04/2021

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC về công bố thông tin, Công Ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam giải trình chênh lợi nhuận sau thuế trên BCTC Quý IV năm 2021 như sau:

Chi tiêu	Tổng quan quý IV				Lũy kế năm 2021			
	Quý IV.2021	Quý IV 2020	Chênh lệch Quý IV.2021 / Quý IV.2020	% Chênh lệch	Lũy kế 12 tháng 2021	Lũy kế 12 tháng 2020	Chênh lệch Quý IV.2021 so với Quý IV.2020	% Chênh lệch
	VND	VND	VND	%	VND	VND	VND	%
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	344,403,175,285	273,939,482,577	70,463,692,708	25.7%	1,378,760,811,268	932,672,259,026	446,088,552,242	47.8%
Các khoản giảm trừ doanh thu	2,003,590,108	2,302,357,760	(298,767,652)	-13.0%	8,516,706,780	5,116,573,892	3,400,132,888	66.5%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	342,399,585,177	271,637,124,817	70,762,460,360	26.1%	1,370,244,104,488	927,555,685,134	442,688,419,354	47.7%
Giá vốn hàng bán	258,068,088,401	217,994,778,445	40,073,309,956	18.4%	1,120,640,495,693	750,999,954,659	369,640,541,034	49.2%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	84,331,496,776	53,642,346,372	30,689,150,404	57.2%	249,603,608,795	176,555,730,475	73,047,878,320	41.4%
Doanh thu hoạt động tài chính	5,450,708,554	2,057,664,080	3,393,044,474	164.9%	13,784,454,423	7,072,546,614	6,711,907,809	94.9%
Chi phí tài chính	16,322,237,757	11,604,250,562	4,717,987,195	40.7%	55,886,344,725	41,392,921,575	14,493,423,150	35.0%
Trong đó: chi phí lãi vay	15,843,553,806	11,502,691,226	4,340,862,580	37.7%	54,879,427,740	41,239,005,490	13,640,422,250	33.1%
Chi phí bán hàng	53,872,855,439	26,552,537,086	27,320,318,353	102.9%	155,434,062,205	85,794,067,019	69,639,995,186	81.2%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	11,473,221,377	12,953,086,110	(1,479,864,733)	-11.4%	40,843,275,253	45,964,154,101	(5,120,878,848)	-11.1%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8,113,890,757	4,590,136,694	3,523,754,063	76.8%	11,224,381,035	10,477,134,394	747,246,641	7.1%
Thu nhập khác	362,985,637	183,943,391	179,042,246	97.3%	943,027,717	752,831,925	190,195,792	25.3%
Chi phí khác	29,282,104	11,138,810	18,143,294	162.9%	273,624,675	267,138,925	6,485,750	2.4%
Lợi nhuận khác	333,703,533	172,804,581	160,898,952	93.1%	669,403,042	485,693,000	183,710,042	37.8%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8,447,594,290	4,762,941,275	3,684,653,015	77.4%	11,893,784,077	10,962,827,394	930,956,683	8.5%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1,892,452,430	1,005,283,864	887,168,566	88.3%	2,636,021,315	2,317,090,461	318,930,854	13.8%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			-				-	
Lợi nhuận (lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6,555,141,860	3,757,657,411	2,797,484,449	74.4%	9,257,762,762	8,645,736,933	612,025,829	7.1%

**Lợi nhuận sau thuế quý IV/2021 tăng 2,8 tỷ so với cùng kỳ năm trước là do**

- Doanh thu tăng 25,7% và lợi nhuận gộp tăng 57% đạt 30,7 tỷ do công ty mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh. Đặc biệt là sự phát triển mạnh của mảng Inochi và chủ động kiểm soát tốt khâu sản xuất trong và sau thời gian kết thúc 3T tại nhà máy.
- Chi phí tài chính, chi phí bán hàng tăng do mở rộng quy mô sản xuất. Tuy nhiên, công ty đã được bù đắp một phần thiệt hại nhờ vào doanh thu tài chính tăng và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 11% so với cùng kỳ.

**Lũy kế lợi nhuận sau thuế 12 tháng năm 2021 tăng 7,1% so với cùng kỳ năm trước là do**

- Lợi nhuận Quý 4 năm 2021 được cải thiện mạnh sau giai đoạn giãn cách, chi phí sản xuất giảm mạnh do không còn thực hiện 3T, doanh thu tăng nhanh. Ngoài ra, nhờ thực hiện chính sách thắt lưng buộc bụng triệt để, chi phí quản lý doanh nghiệp đã tiết kiệm được 5 tỷ so với năm 2020

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo tài chính: <http://www.tanphuvietnam.vn>



TỔNG GIÁM ĐỐC